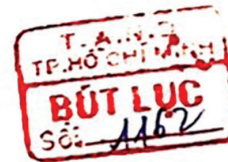


**LỜI TRÌNH BÀY CỦA SAIGONBOOK
TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ LẠI PHÚC THẨM**

Ngày 20/04/2021 của TAND TP.HCM.



Kính thưa hội đồng xét xử !

Phiên tòa phúc thẩm hđược mở ra trên cơ sở quyết định giám đốc thẩm số 49/2020/KDTM-PT ngày 6/11/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, khẳng định “Saigonbook khởi kiện yêu cầu tòa án tuyên bố Hợp đồng kinh tế số 038, hợp đồng mua bán tài sản số 03 vô hiệu do lừa dối là hoàn toàn có căn cứ”. Khẳng định của tòa án cấp giám đốc thẩm là phù hợp với trình bày kháng cáo của Saigonbook tại phiên tòa ngày 24/8/2016 và ngày 22/9/2016. Tại phiên tòa hôm nay, xét xử lại phúc thẩm, Saigonbook trình bày lại nội dung kháng cáo như sau:

- I. Phạm Vi Kháng Cáo:** Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 439/2016/KDTM-ST ngày 19/04/2016 của Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh. Ngày 28/4/2016, chỉ sau 10 ngày tuyên án sơ thẩm, Saigonbook đã gửi đơn kháng cáo đến Tòa án nhân dân Quận 3, TP.HCM và đã xác định phạm vi kháng cáo là **kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm**.
- II. Lý Do Kháng Cáo:** Tòa án cấp sơ thẩm đã hiểu sai về hợp đồng 038, đánh giá, nhận định các tài liệu chứng cứ không khách quan, không toàn diện và không đúng với thực chất các quan hệ mà các bên đã thiết lập, được thể hiện qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, dẫn đến quyết định bản án sơ thẩm trái pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng cho nguyên đơn.
- III. Yêu Cầu Kháng Cáo:** Yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn – Saigonbook, sửa án sơ thẩm theo hướng:
 1. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, tuyên xử hợp đồng 038, hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 **vô hiệu do lừa dối** với lỗi hoàn toàn thuộc về Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn – Kỹ Thuật Sao Nam (Sao Nam) và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam (KMV).
 2. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, tuyên buộc Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn – Kỹ Thuật Sao Nam và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam có nghĩa vụ liên đới hoàn trả toàn bộ, một lần, số tiền là **3.763.613.378 đ** (Ba tỉ, bảy trăm, sáu mươi ba triệu, sáu trăm mười ba ngàn, ba trăm bảy mươi tám đồng), như đơn khởi kiện ban đầu ngày 10/11/2015, đã đóng tạm ứng án phí. Trong đó, tiền mua máy C1100 là **3.409.111.200đ** (Ba tỉ, bốn trăm lẻ chín triệu, một trăm mười một ngàn, hai trăm đồng) và bồi thường thiệt hại tính đến ngày 10/11/2015 là **354.502.178đ** (Ba trăm năm mươi bốn triệu, năm trăm lẻ hai ngàn, một trăm bảy mươi tám đồng).
 3. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, tuyên buộc Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn – Kỹ Thuật Sao Nam và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Konica Minolta Business Solutions Việt Nam có trách nhiệm liên đới nhận lại, tháo dỡ và di dời máy in C1100 và bộ UPS ra khỏi địa chỉ 474 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

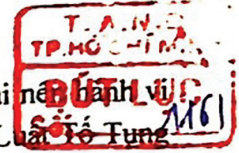
IV. Căn Cứ Bảo Vệ Các Yêu Cầu Kháng Cáo:

1. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định không đúng quan hệ giữa KMV, Sao Nam. Phải xác định đúng KMV là bên giao đại lý, đồng thời là bên ủy quyền; Sao Nam là bên đại lý, đồng thời là bên nhận ủy quyền của KMV:

- Đăng sau những tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án là một thực tế đàm phán ba bên KMV, Sao Nam và Saigonbook trước khi Saigonbook ký kết hợp đồng 038 mua máy C1100 này để xây dựng Printing Shop theo thiết kế của Konica Minolta. Vì bằng số 89/2016/VB-TPLGV ngày 11/01/2016 của Thừa Phát Lại Quận Gò Vấp đã ghi nhận hiện trạng Printing Shop này. Tôi trực tiếp đàm phán với KMV, mà cụ thể là ông Trần Vũ – Giám đốc kinh doanh của KMV, ông Đào Việt Linh – Trưởng phòng kinh doanh của KMV và ông Đỗ Giang Khánh – Trưởng phòng tiếp thị của KMV. Sau khi đã thỏa thuận thì KMV mới ủy quyền cho ông Trần Kim Chung ký hợp đồng bán máy C1100 vì trước đó ông Trần Kim Chung đã ký hợp đồng bán máy C1070P.
- Dựa trên hợp đồng Nhà Phân Phối và Giấy Chứng Nhận Phân Phối Ủy Quyền, tòa án cấp giám đốc thẩm khẳng định “Sao Nam là đại lý ủy quyền của KMV” là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn đã diễn ra đối với thương vụ mua bán máy C1100 này. Ngoài ra, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng thể hiện việc thu hồi máy cũng là dựa trên thỏa thuận ba bên mà quyền quyết định là của KMV – bên giao ủy quyền.
- Loại máy in kỹ thuật số công nghiệp này là sản phẩm đặc thù, bán máy phải gắn liền với phần bán thương mại dịch vụ (click charge) tiếp diễn sau khi bàn giao máy. Konica Minolta độc quyền click charge nên Konica Minolta không thể bán đứt chiếc máy in C1100 cho Sao Nam để Sao Nam bán lại cho Saigonbook như lời khai gian dối của KMV và Sao Nam ở tòa án cấp sơ thẩm.
- Giữa KMV và Sao Nam không có hợp đồng mua bán máy in C1100. Hóa đơn số 0000393 ngày 30/11/2014 của KMV nộp cho tòa (bút lục số 543) là hóa đơn bất hợp pháp, thể hiện sự gian dối ở hai đặc điểm: Một là liên 2 là liên giao cho người mua, mà KMV là bên bán thì không thể còn lưu liên này để nộp cho tòa. Hai là tờ khai thông quan thể hiện ngày 1/12/2014 mới làm thủ tục thông quan máy in C1100 thì ngày 30/11/2014, KMV chưa có máy C1100 để bán cho Sao Nam như đã thể hiện ở hóa đơn số 0000393. Việc tòa án cấp sơ thẩm dùng hóa đơn số 0000393 như là bằng chứng cho sự mua đứt bán đoạn giữa KMV và Sao Nam là hoàn toàn sai.
- Dù KMV đã cố che giấu để trốn tránh trách nhiệm thì các tài liệu chứng cứ đã cho thấy rõ ràng là “Sao Nam là đại lý ủy quyền của KMV” như quyết định giám đốc thẩm đã khẳng định. KMV phải chịu trách nhiệm trong thương vụ mua bán máy in C1100 này với hai chế định pháp luật. Với tư cách là bên giao đại lý, KMV phải chịu trách nhiệm theo qui định từ điều 166 đến điều 172 của Luật Thương Mại. Đặc biệt, điều 170 qui định “Bên giao đại lý là chủ sở hữu đối với hàng hóa hoặc tiền giao cho bên đại lý”. Với tư cách là bên ủy quyền, KMV phải chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ được qui định tại điều 586 Bộ Luật Dân Sự 2005. Trách nhiệm liên đới của KMV và Sao Nam đã rất rõ vì “Sao Nam là đại lý ủy quyền của KMV” như cấp giám đốc thẩm đã khẳng định.

2. Hành vi lừa giá và lừa khuyến mại:

- Sao Nam và KMV đã thừa nhận hành vi lừa dối về giá và khuyến mại này không cần phải chứng minh nữa. Theo qui định tại điều 92.2 Bộ Luật Dân Sự 2015 (BLTTDS) thì “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Theo lời trình bày của Sao Nam tại trang 6 bản án sơ thẩm thì khi nhận được văn bản đề ngày 25/7/2015 của Saigonbook, yêu cầu Sao Nam và KMV nhận lại máy và hoàn trả tiền với lý do lừa dối về giá, lừa dối về tư cách ký hợp đồng thì Sao Nam và KMV đã “không phản đối” mà đồng ý thu hồi cả hai máy, máy C1070P và máy C1100. Sao Nam và KMV đã hoàn thành việc thu hồi máy C1070P. Còn máy C1100 này, do vướng thủ tục thế chấp nên phải chờ thanh lý hợp đồng cho thuê tài chính. Vấn đề chỉ còn là KMV và Sao Nam “nhận lại” hay “mua lại”. Saigonbook đã cáo buộc Sao Nam và KMV lừa dối về giá và khuyến mại và đã được Sao Nam và KMV thừa nhận bằng hợp đồng thu hồi máy nên Saigonbook không phải chứng minh hành vi lừa dối về giá nữa.
- Tuy nhiên, nếu cần chứng minh thì các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng đã thể hiện KMV và Sao Nam lừa dối về giá. Hợp đồng nhà phân phối (BL 550-560) đã ghi rõ ở điều II.2.1 là “Giá của sản phẩm Konica Minolta tại thị trường Việt Nam do bên A ban hành và thống nhất sử dụng trên toàn quốc” và “chính sách giá là thống nhất và áp dụng cho mỗi nhà phân phối”. Saigonbook đã mua một chiếc máy C1100 từ nhà phân phối khác của KMV là Công ty Giải Pháp Công Nghệ Sài Gòn (STS) có giá là 1.289.000.000 đồng (Một tỉ, hai trăm tám mươi chín triệu đồng) để so sánh và chứng minh KMV lừa giá. Các phiếu báo giá mà Saigonbook đã thu thập và đã nộp cho tòa, thể hiện, tại một thời điểm, một chiếc máy C1100 do KMV ủy quyền báo giá mà đã lệch giá nhau đến 2,1 tỉ đồng. Chính các phiếu báo giá gian dối này và chiếc máy C1100 mua của STS làm đối chứng mà KMV và Sao Nam đã nhận lỗi lừa dối và thu hồi máy với yêu cầu giữ bí mật hợp đồng.
- Bảng chào giá số 128/CVT/14 ngày 14/10/2014 của Sao Nam đã thể hiện, Saigonbook được giảm giá đặc biệt 20%, được lợi so với khách hàng khác là 774.798.037 đồng. Nhưng khi tôi hỏi ông Đào Việt Linh, lúc đó là Trưởng phòng rồi sau này làm giám đốc kinh doanh của KMV và ông Trần Kim Chung, Giám đốc Sao Nam rằng “tôi được giảm giá đặc biệt 20%, được lợi 774 triệu đồng là so với ai?” thì ông Linh và ông Chung không trả lời được. Với vẻ mặt sợ hãi, ông Đào Việt Linh và ông Trần Kim Chung hứa sẽ báo cáo với lãnh đạo cấp trên của ông để thu hồi máy. Nghĩa là lừa khuyến mại 20% đã được đại diện KMV và Sao Nam thừa nhận.
- Bộ UPS đã được KMV giao cho Saigonbook ngày 19/3/2015, thực chất là hành vi lừa khuyến mại. Theo lời ông Tổng Khánh Trình, Giám đốc tài chính của KMV, thì giá bộ UPS đã được hạch toán vào giá bán máy in C1100 nên không thể xuất hóa đơn riêng cho Bộ UPS. Nhưng KMV tách ra làm quà tặng Saigonbook, để giao sau. Saigonbook có đơn khiếu nại và Cục Thuế TP.HCM đã xử phạt Konica Minolta về hành vi gian dối không xuất được hóa đơn này. Bản chính thông báo số 14387 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đã được chúng tôi nộp cho tòa án ngày 23/3/2021.



3. **Hành vi lừa xuất xứ máy:** Ngay từ khi giao dịch mua máy C1070P, tôi đã nói với Lưu Ngọc Thúy Vân, nhân viên tiếp thị của Sao Nam, là tôi cần mua máy in kỹ thuật số mới, hiện đại, được sản xuất từ Nhật Bản để đặt tại vị trí 474-476 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì ý chí mua máy hiện đại được nhập khẩu từ Nhật Bản nên tôi mới liên hệ mua máy của Konica Minolta – một tập đoàn đến từ Nhật Bản. Tôi hoàn toàn không biết và không bao giờ nghĩ rằng các máy in này được sản xuất tại Trung Quốc. Cô Lưu Ngọc Thúy Vân cũng nói với tôi rằng, sau khi tôi đặt cọc thì Sao Nam sẽ đặt hàng nhập khẩu từ Nhật Bản. Đến khi mua máy C1100 trang bị cho Printing Shop thì ông Trần Minh Nhật – Phó Giám đốc Công ty Sao Nam và ông Đỗ Giang Khánh – Trưởng phòng tiếp thị của KMV nói với tôi rằng “Đây là chiếc máy in kỹ thuật số hiện đại nhất được sản xuất tại Nhật Bản năm 2014. Mới xuất qua thị trường châu Âu 9 chiếc, qua thị trường châu Á 2 chiếc, là Trung Quốc và Ấn Độ, mỗi nơi một chiếc. Nếu tôi mua thì đây sẽ là chiếc máy in kỹ thuật số hiện đại nhất Đông Nam Á, lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam”. Vì háo hức với việc mua được chiếc máy in hiện đại nhất được sản xuất tại Nhật Bản để làm Printing Shop nên tôi đã chấp nhận giá cao đến 3.873.990.185đ (Ba tỉ, tám trăm bảy mươi ba triệu đồng, chín trăm chín chục ngàn, một trăm tám mươi lăm đồng), tương đương 180 ngàn đô la Mỹ, chưa thuế VAT. Tôi ký hợp đồng và đính ninh rằng, tôi đã mua máy in có xuất xứ Nhật Bản. Tôi không nghĩ những chiếc máy in kỹ thuật số hiện đại, có giá cao như thế này lại có thể sản xuất ở Trung Quốc. Tôi đã có một nhà in và đã mua sắm nhiều máy in offset có xuất xứ Nhật Bản.

Sao Nam là bên soạn thảo hợp đồng và cố ý bỏ trống thông tin xuất xứ. Tôi ký hợp đồng mà không để ý rằng hợp đồng thiếu thông tin xuất xứ máy. Khi Công ty Cho Thuê Tài Chính Ngân Hàng Á Châu (ACBL) vào cuộc thi họ khảo giá, hỏi thông tin xuất xứ để bổ sung cho hợp đồng 03. KMV, Sao Nam và chúng tôi đều khẳng định máy có xuất xứ Nhật Bản. Các bên ACBL, Saigonbook, Sao Nam đều ký tên vào hợp đồng xác định đối tượng hợp đồng là máy in C1100 có xuất xứ Nhật Bản. Tại biên bản bàn giao máy, Sao Nam là bên giao máy cũng ký xác nhận bàn giao máy C1100 có xuất xứ Nhật Bản. Điều này cho thấy, ngay từ khi chào giá và ký hợp đồng 038, Sao Nam đã cố tình che giấu xuất xứ Trung Quốc để lừa Saigonbook nhằm bán được giá cao.

Theo nhận định của cấp giám đốc thẩm thì “Xuất xứ hàng hóa là một trong ba thông tin định danh nhãn hàng hóa nhập khẩu, bắt buộc thể hiện trong hợp đồng” là hoàn toàn chính xác. Thiếu thông tin xuất xứ thì đối tượng của hợp đồng là máy C1100 chưa được xác định. Nghĩa vụ của bên bán là phải định danh hàng hóa, cung cấp thông tin xuất xứ. Sao Nam và KMV không đưa thông tin xuất xứ vào hợp đồng là cố ý lừa Saigonbook ngay từ bảng chào giá số 128.

4. **Hành Vi Lừa Click Charge:** Click Charge là phần thương mại và dịch vụ tính phí theo trang in A4. Cứ mỗi trang giấy A4 chạy qua bộ phận in thì đồng hồ đếm nhảy một số gọi là một click. Danh mục gồm 79 loại vật tư tiêu hao và mục sẽ phải thay thế từng đợt tương ứng với số đếm trang in, đã được Công ty Sao Nam liệt kê tại Hợp đồng số 006/HĐKT-17 ngày 15/02/2017 mà Saigonbook đã gửi cho tòa ngày 23/3/2021. Hợp đồng số 006/HĐKT-17 ngày 15/02/2017, lập sau ngày có bản án phúc thẩm số 1106/2016/KDTM-PT ngày 22/9/2016 của TAND TP.HCM, đã chứng tỏ,

thiếu hợp đồng này thì máy sẽ không thể hoạt động. Khi bán máy cho Saigonbook, Sao Nam và KMV không thông báo có hợp đồng click charge đi kèm. Ông Trần Vũ – giám đốc kinh doanh của KMV nói rằng, Sao Nam bán máy rẻ hơn 20% so với thị trường, còn phần mực và vật tư tiêu hao sẽ do KMV đảm nhiệm để bảo đảm mức giá thấp hơn 20% so với thị trường. Sau ngày lắp đặt máy 30/12/2014 thì ngày 7/1/2015, ông Trần Vũ và ông Đào Việt Linh đã mang đến bảng chào giá trang in (click charge) nhưng giá cao nên Saigonbook không ký được hợp đồng Click charge mà phải dùng tạm mực và vật tư tiêu hao của Sao Nam trong thời gian chạy thử và chờ nghiệm thu vào ngày 31/3/2015. Sau ngày nghiệm thu thì KMV trốn tránh, không gặp Saigonbook để ký hợp đồng Click Charge. Khi bị Saigonbook phát hiện lừa giá thì KMV và Sao Nam nhận lỗi bằng hành vi thu hồi máy. Sao Nam và KMV đã thỏa thuận với Saigonbook là đóng máy để chờ họ thu hồi. Do KMV và Sao Nam đòi mua lại mà Saigonbook không bán nên việc thu hồi máy C1100 bất thành. Máy C1100 đã ngưng hoạt động từ 25/7/2015 đến nay. Tài liệu chứng cứ bổ sung ngày 23/3/2021, trong đó có vi bằng số 2397/2017/VB-TPLQ5 của thừa phát lại Quận 5, đã thể hiện máy không hoạt động là do không có hợp đồng click charge. Những chứng cứ này hoàn toàn phù hợp với nhận định của cấp giám đốc thẩm về click charge.

5. **Hành vi Lừa Bảo Hành:** Bảo hành máy C1100 mới 100% như thế này phải là qui định của nhà sản xuất Konica Minolta. Cả KMV và Sao Nam là những đơn vị thương mại nên không có quyền qui định điều kiện bảo hành. Các đơn vị thương mại phải giao phiếu bảo hành khi bán hàng và bảo hành theo ủy quyền của nhà sản xuất. Sao Nam đã tự ấn định thời hạn bảo hành 12 tháng và không giao phiếu bảo hành theo qui định tại điều II.4 của Hợp Đồng Nhà Phân Phối là cố ý lừa để ăn chặn tiền bảo hành từ nhà sản xuất chứ không do lỗi đánh máy như cấp sơ thẩm đã nhận định. Khi tranh chấp đã xảy ra, Saigonbook lục lại phiếu báo giá 128 thì mới phát hiện thời gian bảo hành là 36 tháng. Từ đó, tôi mới tìm hiểu sâu về chính sách bảo hành của Konica Minolta. Ngoài thông số bảo hành theo thời gian là 36 tháng thì còn một thông số bảo hành theo sản phẩm là 9 triệu trang in A.4, đã không được Sao Nam thể hiện trong hợp đồng. Không phát phiếu bảo hành và giảm thời gian bảo hành còn 12 tháng là hành vi gian dối, cố ý ăn chặn tiền bảo hành từ nhà sản xuất.
6. **Hành vi lừa dối về chất lượng máy in C1100:** Máy in C100 vừa bàn giao đã bị lỗi. Lỗi này kéo dài quá thời hạn nghiệm thu 03 tháng mà Sao Nam và KMV vẫn chưa khắc phục được. Ngày 26/3/2015, Sao Nam gửi văn thư số 007/ADM-15 có nội dung: “Thời hạn nghiệm thu sắp kết thúc. Nhận thấy lỗi này cần thời gian để nhà sản xuất Konica Minolta có phương án giải quyết. Kính đề nghị quý khách hàng xem xét chấp nhận và ký biên bản nghiệm thu nhằm giúp chúng tôi đáp ứng được quy định về nghiệm thu của hợp đồng”. Để tỏ thiện chí hợp tác làm ăn lâu dài, Saigonbook đã ký biên bản nghiệm thu với điều kiện Sao Nam phải cam kết khắc phục các lỗi kỹ thuật sau ngày ký nghiệm thu. Nhưng sau ngày ký biên bản nghiệm thu, máy in C1100 vẫn còn lỗi. Trong thời gian tranh chấp, máy in ngừng hoạt động hoàn toàn. Sau khi có bản án phúc thẩm số 1106/KDTM-PT, Saigonbook đề nghị Sao Nam và KMV hỗ trợ để đưa máy vào hoạt động. Sao Nam đã cử kỹ thuật viên đến kiểm tra lại máy và gửi văn bản số 036/ADM-16 ngày 06/12/2016, thông báo cho Saigonbook là máy in báo lỗi C-274 và một số lỗi khác. Để khắc phục các lỗi này, ngày 7/12/2016, Sao Nam



gửi bản chào giá số 239/SPR/16 báo giá là 103.626.655đ (Một trăm lẻ ba triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, sáu trăm năm mươi lăm đồng). Những văn bản thu thập sau ngày 22/9/2016, ngày có bản án phúc thẩm lần đầu, đã được Saigonbook nộp bản chính cho tòa án ngày 23/3/2021, đề nghị tòa án xem xét. Các chứng từ này đã thể hiện, Sao Nam thừa nhận chất lượng máy còn bị lỗi kỹ thuật kéo dài. Chất lượng máy thấp gắn liền với máy được sản xuất bằng vật liệu rẻ tiền tại Trung Quốc nhưng KMV và Sao Nam đã lừa Saigonbook là máy hiện đại, chất lượng cao được sản xuất tại Nhật Bản nhằm đạt được mục đích là lừa ký được hợp đồng bán máy giá cao.

7. Về yêu cầu tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối:

Ngay trong đơn khởi kiện ngày 10/11/2015, Saigonbook yêu cầu tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối là vì Sao Nam và KMV đã lừa Saigonbook từ bảng chào giá số 128, dẫn đến Saigonbook ký kết hợp đồng 038 trong tình trạng bị mắc lừa mà không biết. Do bị lừa mà ký hợp đồng 038 chứ không phải do tự nguyện nên hợp đồng 038 không thỏa điều kiện tự nguyện được quy định tại điều 122.1.c Bộ Luật Dân Sự 2005: “Người tham gia giao dịch hoàn toàn tự nguyện”. Tôi là người kinh doanh thì mục đích giao kết hợp đồng là tìm kiếm lợi nhuận. Tôi không thể tự nguyện vay tiền để mua một chiếc máy in cao hơn người khác đến 2,1 tỉ đồng. Giá như thế thì không thể kinh doanh, mà kinh doanh là mục đích của giao kết hợp đồng 038. Vì bị lừa dối nên Saigonbook ký hợp đồng 038 nên hợp đồng 038 phải bị vô hiệu theo qui định tại điều 132 BLDS 2005.

Việc tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét yêu cầu của Saigonbook tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối nhưng bác yêu cầu này với lý do “Hợp đồng 038 đã được các bên thỏa thuận thay thế bằng hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng nên hợp đồng 038 *không còn* giá trị pháp lý” là hiểu sai về chuyên môn pháp luật đối với hợp đồng vô hiệu. Các bên đã thỏa thuận thay thế hợp đồng 038 bằng hợp đồng 03 thì hợp đồng 038 chấm dứt hiệu lực theo điều 424 BLDS nhưng nó vẫn là một hợp đồng có hiệu lực. Chúng tôi yêu cầu xem xét tính hiệu lực, “có” hay “**không có**” hiệu lực, của hợp đồng 038 theo điều 122 thì không liên quan gì đến việc chấm dứt hợp đồng ở điều 424. “Hợp đồng vô hiệu” được coi là “không có hợp đồng” vì pháp luật không công nhận nó là hợp đồng. Còn chấm dứt hợp đồng là có hợp đồng, hợp đồng này có hiệu lực theo qui định của pháp luật nhưng “**không còn hiệu lực**”. Giữa “**không có**” với “**không còn**” là khác nhau. Vì thế yêu cầu hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm tuyên hợp đồng 038 vô hiệu do lừa dối, kéo theo hợp đồng 03 và phụ lục hợp đồng 03 vô hiệu do lừa dối.

8. Kết luận:

Kính thưa hội đồng xét xử!

Vi bị mắc lừa quá nặng nên chúng tôi mới tốn nhiều công điều tra thu thập chứng cứ trước khi gửi văn bản số 11/2015 ngày 25/7/2015 cho Sao Nam và KMV đề yêu cầu họ hủy hợp đồng. Việc hủy hợp đồng, trả lại máy cho KMV và Sao Nam là việc chẳng đáng đùng. Tiền mua máy chỉ là khoảng nhỏ trong toàn bộ dây chuyền Printing Shop gắn liền với đời mới hoạt động của 2 công ty, Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn và Công ty Cổ Phần in 474, do tôi làm chủ sở hữu. Trả máy thì công nhân của tôi

sẽ không có việc làm và tôi phải mất một khoảng thời gian dài mới mua sắm lại được máy mới của nhà cung cấp khác. Chúng tôi đã tốn rất nhiều thời gian để dịch tài liệu kỹ thuật máy in C1070P và máy in C1100, từ tiếng Anh ra tiếng Việt, để huấn luyện cho nhân viên thì không vì bất cứ lý do gì mà tôi cắt đứt đường làm ăn với Konica Minolta. Cả trụ sở của Saigonbook đã sửa thành Printing Shop, có màu xanh đặc trưng theo thiết kế của Konica Minolta. Áo của nhân viên cũng đồng phục màu xanh của Konica Minolta với 2 dòng chữ Anh-Việt trên ngực áo: “KIM LUONG AND KONICA MINOLTA BETTER TOGETHER. Kim Lương đồng hành cùng Konica Minolta”. Chính vì thiện chí và tốn kém như thế nên 3 bên, tôi đại diện cho Saigonbook, ông Đào Việt Linh đại diện cho KMV và ông Trần Kim Chung đại diện cho Sao Nam đã ngồi lại thỏa thuận để Sao Nam làm thủ tục thu hồi máy. Còn KMV thì chỉ đạo cho Công ty Giải Pháp Công Nghệ Sài Gòn (STS), một đại lý được ủy quyền khác của KMV, mang máy C1100 có giá 1.289.000.000 đồng đến lắp đặt tại trụ sở Saigonbook để giải quyết việc làm cho công nhân. Saigonbook và KMV đã thỏa thuận tiếp tục hợp tác trên mặt bằng giá mới do đại lý STS cung cấp.

Nhưng vì sau đó, Luật sư tiến sĩ Lê Nết xúi giục KMV buộc Sao Nam phải ký hợp đồng mua lại máy nên việc thu hồi máy C1100 bất thành. Tôi không ký hợp đồng bán máy vì tôi không thỏa thuận mua bán. Hơn nữa, nếu ký hợp đồng mua bán thì hợp đồng này sẽ bị vô hiệu do giả tạo theo điều 129 BLDS 2005. Tôi không thể ký vào một hợp đồng vi phạm pháp luật như thế. Diễn tiến toàn bộ việc thu hồi máy như thế này đã chứng minh KMV và Sao Nam đã thừa nhận lỗi lừa dối. Theo điều 92.2 BLTTDS 2015 thì “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Chúng tôi thấy không còn gì cần phải chứng minh thêm.

V. Yêu Cầu của Saigonbook:

Từ những phân tích trên, chúng tôi yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của chúng tôi là Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn – nguyên đơn trong vụ án này. Cảm ơn Hội đồng xét xử đã lắng nghe.

Đại diện Công ty TNHH Phát Hành Sách Sài Gòn

Giám đốc



Lương Vĩnh Kim